Fubenzon
MEBENDAZOL 500 mg

Viên nén nhai

CÔNG THỨC:
Mebendazol .... 500 mg
Tá dược vừa đủ .... 1 viên
(Manitol, aspartam, màu cam E110, màu eurolake green, màu erythrosine lake, mùi chocolate, magnesi stearat, vanilin, PVP K30).

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén nhai.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 vỉ x 1 viên.

TÍNH CHẤT: Fubenzon với thành phần hoạt chất chính mebendazol là dẫn chất benzimidazol có phổ chống giun sán rộng. Thuốc có hiệu quả cao trên các giai đoạn trưởng thành và ấu trùng của giun đũa (*Ascaris lumbricoides*), giun kim (*Enterobius vermicularis*), giun tóc (*Tricuris trichiura*), giun móc (*Ancylostoma duodenale*), giun mỏ (*Necator americanus*) và *Capillaria philippinensis*. Thuốc cũng diệt được trứng của giun đũa và giun tóc. Với liều cao, thuốc có tác dụng trên nang sán.
Thuốc tác dụng bằng cách ức chế tổng hợp vi cấu trúc hình ống nên ức chế sự sinh sản của giun. Ngoài ra, thuốc còn ức chế không hồi phục sự thu nhận glucose của giun.
Sinh khả dụng đường uống của thuốc dưới 20%. Tuy nhiên, sự hấp thu có thể tăng lên gấp nhiều lần, nếu uống thuốc cùng với thức ăn có chứa chất béo. Khoảng 95% thuốc liên kết với protein huyết tương. Thuốc chuyển hóa chủ yếu ở gan và thải trừ qua mật vào phân.

CHỈ ĐỊNH: Điều trị các trường hợp nhiễm một hay nhiều loại giun sau: giun đũa, giun kim, giun móc, giun tóc và giun lươn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với các thành phần của thuốc. Phụ nữ có thai. Bệnh gan nặng.

THẬN TRỌNG: Thận trọng khi dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi. Đã có một số ít thông báo về giảm bạch cầu trung tính và rối loạn chức năng gan, kể cả viêm gan khi dùng kéo dài mebendazol và dùng cao hơn liều khuyến cáo.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:
Chưa xác định tính an toàn khi dùng thuốc cho phụ nữ có thai. Do đó, không nên dùng thuốc cho người mang thai, nhất là trong 3 tháng đầu thai kỳ. Chưa rõ thuốc có tiết vào sữa mẹ không, cần thận trọng khi dùng thuốc trong thời kỳ cho con bú.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:
Thuốc có thể gây chóng mặt, vì vậy thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Sử dụng cùng lúc với cimetidin có thể ức chế chuyển hoá mebendazol tại gan, làm tăng nồng độ thuốc trong máu. Dùng đồng thời với phenytoin hoặc carbamazepin sẽ làm giảm nồng độ của mebendazol trong huyết tương.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:
Ít gặp: chóng mặt, đau bụng, tiêu chảy, có trường hợp giun bò ra mồm và mũi.
Hiếm gặp: ngoại ban, mề đay, phù mạch, co giật.
Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:
Khi bị quá liều, có thể xảy ra rối loạn đường tiêu hoá kéo dài vài giờ. Nên gây nôn và tẩy, có thể dùng than hoạt.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Nhai viên thuốc trước khi nuốt với một ít nước.
Người lớn và trẻ em trên 2 tuổi: dùng 1 viên (500 mg) duy nhất.
Tẩy giun định kỳ mỗi 4 - 6 tháng một lần với liều như trên.
Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang
Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
ĐT: (0293) 3953454 • Fax: (0293) 3953555

Tư Vấn Khách Hàng
0292.3899000
E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
www.dhgpharma.com.vn